

Số: **08** /HD-BCA-V03

*Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2025*

**HƯỚNG DẪN**

**Phân cấp thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến khi không tổ chức Công an cấp huyện**

Thực hiện Kế hoạch 282/KH-ĐUCA ngày 25/01/2025 của Đảng ủy Công an Trung ương triển khai thực hiện Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị về việc tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy Công an địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới;

Nhằm bảo đảm quyền công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và các thủ tục hành chính khi không tổ chức Công an cấp huyện, lãnh đạo Bộ yêu cầu Công an các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

**1. Nguyên tắc thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến**

1.1. Bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến phù hợp với quy định của pháp luật; bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của Công an các cấp;

1.2. Bảo đảm không làm gián đoạn công việc, không để chông chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến, lĩnh vực và địa bàn quản lý của lực lượng Công an các cấp;

1.3. Bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

**2. Phương thức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính**

2.1. Đối với các thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến hiện đang thực hiện tại cấp tỉnh và cấp xã: tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật;

2.2. Đối với các thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến được phân cấp về xã/tỉnh thực hiện như sau:

a) Về cơ quan tiếp nhận: **thay đổi cơ quan tiếp nhận** thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến, thực hiện theo quy định tại *Danh mục thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Bộ Công an thực hiện phân cấp tại cấp tỉnh và cấp xã* (kèm theo Hướng dẫn này);

b) Về nội dung, trình tự, cách thức thực hiện, thời gian giải quyết và các vấn đề khác có liên quan của thủ tục hành chính/dịch vụ công: **Giữ nguyên**.

c) Về Xử lý đối với các hồ sơ thủ tục hành chính/dịch vụ công được nộp tại Công an cấp huyện nhưng chưa hoàn thành giải quyết (chưa đến thời hạn giải quyết/hoặc chưa có kết quả giải quyết thủ tục hành chính) đến thời điểm chính thức giải thể Công an cấp huyện, thực hiện như sau:

c.1. Tiến hành rà soát, bàn giao và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính/dịch vụ công đến đơn vị mới được phân cấp thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả; Thủ tục bàn giao thực hiện theo hướng dẫn của các Cục nghiệp vụ quy định tại điểm 4.3 Hướng dẫn này.

c.2. Tiến hành đóng thủ tục hành chính/dịch vụ công thực hiện tại Công an cấp Huyện trên Cổng Dịch vụ Công Bộ Công an.

**3. Về danh mục thực hiện các thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến thực hiện phân cấp tại cấp tỉnh và cấp xã:**

Thực hiện theo Danh mục thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Bộ Công an thực hiện phân cấp tại cấp tỉnh và cấp xã.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

4.1. Giao các đơn vị A05, A08, H05, C06, C08 chủ trì, phối hợp với V01, V03 xây dựng Danh mục Công an cấp xã đủ điều kiện phân cấp giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến theo từng lĩnh vực; chủ trì, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tới việc phân cấp thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến khi không tổ chức Công an cấp huyện.

4.2. Giao V03 chủ trì, phối hợp với V01, C06, C07, C08, A08 hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ này đối với Công an các địa phương, bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính thực hiện đúng quy định, không gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; không làm phát sinh hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính.

4.3. Thủ trưởng, Giám đốc Công an các đơn vị, địa phương khẩn trương quán triệt, chỉ đạo thực hiện Hướng dẫn này đến khi hoàn thành việc sửa đổi, bổ

sung Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh trật tự thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an.

4.4. Quá trình triển khai thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Bộ Công an (qua V03) để kịp thời tháo gỡ ~~lưu~~

**Nơi nhận:**

- Các đồng chí Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị: V01, C06, C07, C08, A08, A05, H04, H05 (để phối hợp thực hiện);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, V03(P6).

**BỘ TRƯỞNG**



**Đại tướng Lương Tam Quang**



**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH/DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**  
**THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT BỘ CÔNG AN**  
**THỰC HIỆN PHÂN CẤP TẠI CÔNG AN CẤP TỈNH, CẤP XÃ**  
*(Kèm theo Hướng dẫn số 08 /HD-BCA-V03, ngày 17/02/2025)*

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh (A08)</b>			
1	1.003181	Cấp giấy thông hành xuất, nhập cảnh vùng biên giới cho cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan nhà nước có trụ sở đóng tại vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc	x	
2	1.010385	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông	x	x
3	1.011727	Trình báo mất thẻ ABTC	x	x
4	1.010054	Trình báo mất giấy thông hành	x	x
5	1.013076	Xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam	x	
6	1.012679	Cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào cho công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú ở tỉnh có chung đường biên giới với Lào	x	x
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06)</b>			
<b>II.1</b>	<b>Cấp và Quản lý căn cước</b>			
1	1.010099	Khai thác thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	x	x
2	1.010100	Khai thác thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu căn cước	x	x
3	1.012552	Khai thác thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	x	x
4	1.012553	Khai thác thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu căn cước	x	x
5	1.012554	Thu thập, cập nhật thông tin sinh trắc học về ADN vào Cơ sở dữ liệu về căn cước	x	x
6	1.012555	Thu thập, cập nhật thông tin sinh trắc học về giọng nói vào Cơ sở dữ liệu về căn cước	x	x

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
7	1.012556	Tích hợp, cập nhật, điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước	x	x
8	2.001177	Cấp thẻ căn cước cho người từ đủ 14 tuổi trở lên	x	x
9	1.012557	Cấp thẻ căn cước cho người dưới 14 tuổi	x	x
10	2.000408	Cấp đổi thẻ căn cước	x	x
11	2.000377	Cấp lại thẻ căn cước	x	x
12	2.000677	Cấp xác nhận số chứng minh nhân dân 09 số, số định danh cá nhân	x	x
13	1.012561	Cấp đổi giấy chứng nhận căn cước	x	x
14	1.012562	Cấp lại giấy chứng nhận căn cước	x	x
15	1.012559	Thu thập, cập nhật thông tin của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước và cấp giấy chứng nhận căn cước	x	x
16	1.012560	Điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước theo đề nghị của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch	x	x
<b>II.2</b>	<b>Định danh và xác thực điện tử</b>			
17	3.000279	Khóa tài khoản định danh điện tử	x	
18	3.000280	Mở khóa tài khoản định danh điện tử	x	
19	3.000281	Khóa căn cước điện tử	x	
20	3.000282	Mở khóa căn cước điện tử	x	
21	3.000227	Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 02, căn cước điện tử cho công dân Việt Nam	x	
22	3.000278	Cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức		x
<b>III.3</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự</b>			
23	2.000569	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện		x
24	2.000556	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề		x

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
		kinh doanh có điều kiện		
25	2.000485	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để kinh doanh một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện		x
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy</b>			
1	1.012445	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	x	
2	1.012446	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ	x	
3	1.009905	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	x	
4	1.009909	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	x	
5	1.009911	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	x	
6	1.009907	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	x	
7	1.009910	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp)	x	
8	1.009908	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở	x	
9	1.009912	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân	x	
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ</b>			
1	1.012575	Đăng ký xe lần đầu trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước		x
2	1.013066	Đăng ký xe lần đầu trực tuyến toàn trình đối với xe nhập khẩu		x

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
3	1.013067	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu thực hiện bằng dịch vụ công một phần hoặc trực tiếp		x
4	1.013076	Cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe trong trường hợp thay đổi chủ xe (đăng ký sang tên xe)		x
5	1.013079	Đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe		x
6	1.013080	Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình		x
7	1.013082	Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp tại cơ quan đăng ký xe		x
8	1.013083	Đăng ký xe tạm thời thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình		x
9	1.013086	Đăng ký xe tạm thời thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp tại cơ quan đăng ký xe		x
10	1.013065	Thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công toàn trình		x
11	1.013123	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp tại cơ quan đăng ký xe		x